TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC** **TỈNH Đ** Số: 13/2025/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đ, ngày 21 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 64/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng N (tên cũ: Ngân hàng thương mại cổ phần X), tên viết tắt là "P".

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 16, 23, 24, Tòa nhà Mipec, số 229 V, phường X, quận Pa, thành phố L.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Mạnh P, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện hợp pháp của ông P: Ông Nguyễn Văn A, Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Đ - Ngân hàng N, địa chỉ: Số 132-134, đường Nguyễn Huệ, Phường 2, thành phố C, tỉnh Đ nay là phường C, tỉnh Đ là người đại diện theo ủy quyền (Quyết định ủy quyền số 98/2024/QĐ-CTHĐQT ngày 13/3/2024 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị P về việc ủy quyền khởi kiện, tham gia tố tụng, giải quyết tranh chấp cho Giám đốc Chi nhánh).

Người đại diện hợp pháp của ông A: Ông Lê Quốc T và ông Trần Thanh D, địa chỉ: Số 132-134, đường Nguyễn Huệ, Phường 2, thành phố C, tỉnh Đ là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 99/2025/UQ-GĐ, ngày 11/02/2025).

- *Bị đơn:*

1. Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1972
2. Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số nhà 39, tổ 58, khóm 5, phường Z, thành phố C, tỉnh Đ nay là phường C, tỉnh Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Thanh L và bà Nguyễn Thị O đồng ý có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng N tiền vốn 1.000.000.000 đồng, lãi tính từ đến ngày 10/02/2025 số tiền 76.444.736 đồng (lãi trong hạn 65.479.452đ, lãi nợ quá hạn 9.178.082 đồng, lãi chậm trả 1.787.202 đồng), tổng cộng vốn và lãi 1.076.444.736 đồng lấy số tròn 1.076.445.000 đồng.

Ông Nguyễn Thanh L và bà Nguyễn Thị O còn phải trả lãi tiếp theo Hợp đồng tín dụng số 361.0441/2022/HĐTDHM-CN/PĐT, ngày 13/12/2022, Khế ước nhận nợ số 61.0441.02/2022/KUNN-CN/PĐT, ngày 07/12/2023 từ ngày 11/02/2025 cho đến khi trả xong nợ.

Công nhận hiệu lực của hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 361.0441/2022/BĐ, ngày 13/12/2022, giữa Ngân hàng N với ông Nguyễn Thanh L, bà Nguyễn Thị O để đảm bảo thi hành án theo quy định pháp luật.

(kèm theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 07/8/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực Đ).

Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Nguyễn Thanh L, bà Nguyễn Thị O tự nguyện chịu án phí số tiền 22.146.675 đồng lấy số tròn 22.147.000 đồng.

Trả lại cho Ngân hàng N tiền tạm án phí sơ thẩm đã nộp 22.447.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0006508, ngày 16/7/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 - Đ.

Ông Nguyễn Thanh L, bà Nguyễn Thị O đồng ý trả cho Ngân hàng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Oy sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.